

jìn	jìn				jìn	jìn	jìn	jìn	jìn
禁	一 十 才 木 木 木 木 林	林	禁	禁	禁	禁	禁	禁	禁
bài	bài				bài	bài	bài	bài	bài
拜	一 二 三 手 手 手 手	拜	拜	拜	拜	拜	拜	拜	拜
yào	yào				yào	yào	yào	yào	yào
要	一 一 一 一 一 一 一	要	要	要	要	要	要	要	要
jiá	jiá				jiá	jiá	jiá	jiá	jiá
夹	一 一 一 一 一 一 一	夹	夹	夹	夹	夹	夹	夹	夹
qiáo	qiáo				qiáo	qiáo	qiáo	qiáo	qiáo
瞧	一 月 月 月 月 月 月	瞧	瞧	瞧	瞧	瞧	瞧	瞧	瞧

xiù	xiù			xiù	xiù	xiù	xiù	xiù	xiù
袖	丶 ㇏ ㇏ ㇏ ㇏ ㇏	初 初 袖 袖 袖	袖	袖	袖	袖	袖	袖	袖
dòu	dòu			dòu	dòu	dòu	dòu	dòu	dòu
豆	一 ㇏ ㇏ ㇏ ㇏	豆 豆 豆 豆	豆	豆	豆	豆	豆	豆	豆
dǎn	dǎn			dǎn	dǎn	dǎn	dǎn	dǎn	dǎn
胆	丿 ㇏ ㇏ ㇏ ㇏ ㇏	胆 胆 胆 胆 胆	胆	胆	胆	胆	胆	胆	胆
wǔ	wǔ			wǔ	wǔ	wǔ	wǔ	wǔ	wǔ
伍	丿 ㇏ ㇏ ㇏ ㇏	伍 伍 伍 伍	伍	伍	伍	伍	伍	伍	伍
dǒu	dǒu			dǒu	dǒu	dǒu	dǒu	dǒu	dǒu
抖	一 ㇏ ㇏ ㇏ ㇏	抖 抖 抖 抖 抖	抖	抖	抖	抖	抖	抖	抖

má	má				má	má	má	má	má	má
麻	广	广	广	广	麻	麻	麻	麻	麻	麻
guǎi	guǎi				guǎi	guǎi	guǎi	guǎi	guǎi	guǎi
拐	扌	扌	扌	扌	拐	拐	拐	拐	拐	拐
cè	cè				cè	cè	cè	cè	cè	cè
厕	厂	厂	厂	厂	厕	厕	厕	厕	厕	厕
zhāo	zhāo				zhāo	zhāo	zhāo	zhāo	zhāo	zhāo
招	扌	扌	扌	扌	招	招	招	招	招	招
zhǔ	zhǔ				zhǔ	zhǔ	zhǔ	zhǔ	zhǔ	zhǔ
煮	土	土	土	土	煮	煮	煮	煮	煮	煮

zhōu	zhōu				zhōu	zhōu	zhōu	zhōu	zhōu
粥	𠂇	𠂇	弓	弓	弓	弓	粥	粥	粥
	粥	粥	粥	粥	粥	粥	粥	粥	粥
yě	yě				yě	yě	yě	yě	yě
野	丨	冂	日	日	甲	里	野	野	野
	里	里	里	野	野	野	野	野	野
kuài	kuài				kuài	kuài	kuài	kuài	kuài
筷	丿	㇏	𠂇	𠂇	𠂇	𠂇	𠂇	𠂇	𠂇
	𦵏	𦵏	𦵏	𦵏	𦵏	𦵏	𦵏	𦵏	𦵏
wǎn	wǎn				wǎn	wǎn	wǎn	wǎn	wǎn
碗	一	丿	丿	石	石	石	石	石	石
	碗	碗	碗	碗	碗	碗	碗	碗	碗
guàn	guàn				guàn	guàn	guàn	guàn	guàn
惯	丨	ハ	忄	忄	忄	忄	忄	忄	忄
	惯	惯	惯	惯	惯	惯	惯	惯	惯